

Bản án số: 495/2022/HS-PT  
Ngày: 25-11-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*

Ông Vũ Thanh Liêm

*Các Thẩm phán:*

Ông Đặng Kim Nhân

Ông Nguyễn Cường

**Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Phương Mai, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Chiến - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 387/2022/TLPT-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Ngọc Duy T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” do có kháng cáo của bị cáo, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2022/HS-ST ngày 13 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Phạm Ngọc Duy T**, sinh ngày 30/6/1993, tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 12/12; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Phạm Ngọc L và bà Nguyễn Thị L; có vợ Nguyễn Trần Thảo T và 02 con.

Tiền án:

Ngày 20/11/2020 bị Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 121/2020/HS-ST. Chấp hành xong ngày 30/9/2021 (*chưa được xóa án tích*).

Tiền sự:

Ngày 19/10/2018, bị Công an phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Chưa chấp hành nộp phạt.

Ngày 26/8/2020, bị Tòa án nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng kể từ ngày 29/12/2019.

Ngày 21/01/2022, bị Công an phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành nộp phạt.

Bị bắt giam ngày 01/4/2022, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

Ông **Nguyễn Tấn B**, luật sư, Công ty luật TNHH T thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng bào chữa cho bị cáo Phạm Ngọc Duy T theo yêu cầu của Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 20 giờ ngày 01/4/2022, tại trụ sở công an phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Ngọc Duy T về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”.

\* *Tang vật thu giữ gồm:*

- 01 (*một*) gói nylon kích thước (15,5x9)cm, bên trong chứa 320 viên nén màu hồng và 01 (*một*) gói nylon kích thước (11,5x7)cm bên trong chứa 125 viên nén màu hồng. Được niêm phong theo quy định của pháp luật (***ký hiệu A1***).

- 01 (*một*) gói nylon kích thước khoảng (11,5x7)cm bên trong chứa tinh thể rắn. Được niêm phong theo quy định của pháp luật (***ký hiệu A2***).

- 01 (*một*) điện thoại di động có chữ Iphone màu trắng bạc, không gắn sim; 01 (*một*) điện thoại di động hiệu MASSTEL màu đen, có gắn sim số 0901.844.443; 01 (*một*) túi đen có kích thước khoảng (30x20) cm và số tiền 220.000 đồng (*Hai trăm hai mươi ngàn đồng*).

Lúc 13 giờ 30 phút và 15 giờ 00 phút cùng ngày 04/4/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H - Công an thành phố Đà Nẵng thi hành lệnh khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Phạm Ngọc Duy T, địa chỉ: Tổ 05 phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng và quận L, thành phố Đà Nẵng. Qua khám xét không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

***Qua điều tra xác định:***

Khoảng đầu tháng 3 năm 2022, Phạm Ngọc Duy T quen biết với nam thanh niên tên “L” (*không rõ nhân thân lai lịch, ở Quảng Bình, sử dụng số điện thoại 0904.977.851*). Trong quá trình nói chuyện, L có nói cho T biết có

sản ma túy loại thuốc lắc và ketamine, nếu T cần mua để bán lại thì ra Quảng Bình gặp L. Nên vào lúc 14 giờ 44 phút và 14 giờ 56 phút ngày 31/3/2022, Phạm Ngọc Duy T liên hệ qua điện thoại để trao đổi thống nhất về việc mua bán ma túy với nhau, còn số lượng và giá cả bao nhiêu thì đợi T nhận ma túy về Đà Nẵng sẽ liên hệ nói chuyện sau, T đồng ý.

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 01/4/2022, Phạm Ngọc Duy T đón xe khách ra Quảng Bình (*T không nhớ biển số xe khách*), đến 11 giờ 59 phút cùng ngày thì L nhắn tin cho T với nội dung “Sân bóng X” thì T gọi điện thoại cho L để xác định địa điểm hẹn gặp L. Sau đó, T gặp L giao ma túy gồm 02 gói nylon chứa ma túy thuốc lắc và 01 gói nylon chứa tinh thể rắn màu trắng. Nhận xong ma túy, T bỏ toàn bộ ma túy trên vào túi da cầm tay rồi cất vào phía trong áo khoác da đang mặc và đón xe khách (*không nhớ biển số xe khách*) trở về lại Đà Nẵng. Đến khoảng 19 giờ 00 ngày 01/4/2022, T xuống xe tại gần khu vực vòng xuyên đường T - đường tránh N, thành phố Đà Nẵng thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ số ma túy trên.

Phạm Ngọc Duy T thừa nhận hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” của mình. Mục đích T mua số ma túy thu giữ khi bị bắt quả tang là để bán kiếm lời.

*Tại Kết luận giám định số: 48/KLGD-KTHS ngày 07/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:*

- Các viên nén màu hồng trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy loại MDMA; khối lượng mẫu A1: **229,69 gam**

- Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy loại Ketamine; khối lượng mẫu A2: **68,46 gam**

**Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2022/HS-ST ngày 13 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:**

**1. Về tội danh:**

\* *Tuyên bố:* Bị cáo **Phạm Ngọc Duy T** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

**2. Về hình phạt;**

*Căn cứ:* Điều h khoản 4 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 39 Bộ luật Hình sự.

*Xử phạt:* Bị cáo **Phạm Ngọc Duy T** tù “*Chung thân*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, 01/4/2022.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 16/8/2022, bị cáo Phạm Ngọc Duy T có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Phạm Ngọc Duy T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc Duy T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời bào chữa của luật sư cho bị cáo Phạm Ngọc Duy T nhất trí về phần tội danh và khung hình phạt mà Toà án cấp sơ thẩm áp dụng để xét xử đối với bị cáo. Luật sư cho rằng, khi mua ma tuý bị cáo T không có tiền, khi mua ma tuý không biết khối lượng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà; Hội đồng xét xử nhận định:

1. Bị cáo Phạm Ngọc Duy T khai nhận tội, đối chiếu thấy phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 01.4.2022, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an thành phố Đà Nẵng bắt quả tang và lập biên bản đối với Phạm Ngọc Duy T thu giữ khối lượng ma tuý là 298,15 gam (trong đó loại MDMA là 229,69gam, loại Ketamine là 68,46 gam). Khối lượng ma tuý trên, Phạm Ngọc Duy T khai là mua của đối tượng tên “L” (không rõ nhân thân, lai lịch) tại Quảng Bình nhằm mục đích đem về Đà Nẵng bán lại kiếm lời.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Ngọc Duy T đã bị Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử về tội “ Mua bán trái phép chất ma tuý” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

2. Bản án sơ thẩm đánh giá đúng tính chất đặc biệt nghiêm trọng, mức độ phạm tội, đồng thời xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Phạm Ngọc Duy T như: Thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đồng thời xem xét nhân thân của bị cáo Phạm Ngọc Duy T xấu đã nhiều lần xử lý hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma tuý”, đã có tiền án, lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm” và xử phạt Phạm Ngọc Duy T với mức án tù chung thân là tương xứng với hành vi, hậu quả và nhân thân của bị cáo. Tại phiên toà phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc Duy T cũng như lời bào chữa của luật sư cho bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

3. Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Phạm Ngọc Duy T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Những phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 355, điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc Duy T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 39 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Ngọc Duy T tù chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01.4.2022.

2. Về án phí: Phạm Ngọc Duy T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT-Công an thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV-Công an thành phố Đà Nẵng
- Cơ quan CSTHAHS-CA thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Cục THADS thành phố Đà Nẵng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Vũ Thanh Liêm**